

# Hướng Dẫn Sử Dụng Điện Thoại Nokia 1200/1208

# CE 0434

## TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng sản phẩm RH-99/RH-105 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Quý khách có thể tìm thấy bản sao bản Tuyên bố về sự phù hợp tại [http://www.nokia.com/phones/declaration\\_of\\_conformity/](http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/).

© 2007 Nokia. Mọi quyền được bảo lưu.

Nokia, Nokia Connecting People, và Navi là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2007. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ các sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHỪNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ CÁC BÊN GIAO LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MÁT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO “HIỆN TRẠNG.” NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.


Sự có sẵn của các sản phẩm cụ thể, các ứng dụng và các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng hỏi đại lý Nokia của quý khách về các chi tiết, và sự có sẵn các tùy chọn ngôn ngữ.

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

# Viết tiếng Việt trên điện thoại di động Nokia

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

1. Kiểu viết truyền thống.
2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).
1. Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu **Tùy chọn > Ngôn ngữ viết** và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

1	2 aaâabc	3 dđeêf
4 ghi	5 jkl	6 mnoôơ
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / \ ? ~ .	0	#

*Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống (Hình chỉ có tính chất minh họa cho vị trí của các chữ cái và dấu câu khi soạn thảo bằng tiếng Việt)*

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím \* theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.


Ví dụ: Để viết chữ Việt, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ V
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ i
- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ ê
- Bấm 5 lần phím \* cho dấu nặng (.)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ t

Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.
- Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, di chuyển dấu nháy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím \* để thay đổi dấu.
- Bạn có thể bấm và giữ phím \* trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.

- Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.
2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):

Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu **Tùy chọn**, chọn **Ngôn ngữ viết** là tiếng Việt và chọn **Mở từ điển**. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aãã** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

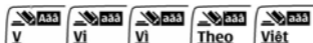
1	2 / aããbc	3 ` ddeef
4 ? ghi	5 ~ jkl	6 mnoôơ
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

*Hình 2.1 Kiểu viết tiên đoán (Hình chỉ có tính chất minh họa cho vị trí của các chữ cái và dấu câu khi soạn thảo bằng tiếng Việt)*

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.

Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ Việt bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.
- Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím \* để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.
- Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.

# Mục lục

<b>An toàn cho người sử dụng</b> .....	<b>ix</b>	<b>3. Thông tin về pin</b> ....	<b>13</b>
Giới thiệu điện thoại....	xiii	Sạc và xả pin.....	13
Các dịch vụ mạng.....	xiv	Hướng dẫn xác thực pin Nokia.....	15
<b>1. Bắt đầu sử dụng</b> .....	<b>1</b>	<b>4. Phụ kiện chính</b>	
Lắp thẻ SIM và pin.....	1	<b>hãng</b> .....	<b>19</b>
Sạc pin.....	3	Pin.....	20
Bật và tắt.....	4	Bộ Sạc Di Động Nokia (DC-4).....	22
<b>2. Điện thoại của bạn</b> .	<b>6</b>	Để bộ sạc pin Nokia (DT-14).....	22
Các phím và bộ phận....	6	Audio.....	22
Các tính năng chính.....	7	<b>Giữ gìn và Bảo trì</b> .....	<b>23</b>
Gọi điện và trả lời cuộc gọi.....	8	<b>Thông tin bổ sung về sự an toàn</b> .....	<b>25</b>
Loa.....	8	Trẻ em.....	25
Viết văn bản.....	9	Môi trường hoạt động ..	25
Tin nhắn.....	10	Thiết bị y tế.....	26
Danh bạ.....	11	Xe cộ.....	28
Đèn pin.....	11		
Nhiều số điện thoại.....	12		

Môi trường có khả năng gây nổ .....	29
Cuộc gọi khẩn cấp .....	30
Thông tin về chứng nhận (SAR) .....	31
<b>Từ mục .....</b>	<b>33</b>

# An toàn cho người sử dụng

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



## **BẬT MÁY AN TOÀN**

Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



## **AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT**

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



## **NHIỀU SÓNG**

Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu, làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



**TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRONG BỆNH VIỆN**

Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Tắt thiết bị này khi ở gần các thiết bị y tế.



**TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRÊN MÁY BAY**

Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu trên máy bay.



**TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU**

Không sử dụng thiết bị này tại trạm tiếp nhiên liệu. Không sử dụng thiết bị này ở gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



**TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở GẦN NƠI PHÁT NỔ**

Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Không sử dụng thiết bị này ở nơi đang tiến hành cho phát nổ.



### **SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY MỘT CÁCH CÓ SUY NGHĨ**

Chỉ sử dụng thiết bị này ở những vị trí như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Không chạm vào những vùng ăng-ten khi không cần thiết.



### **SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN**

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



### **PHỤ KIỆN NÂNG CẤP VÀ PIN**

Chỉ sử dụng các phụ kiện nâng cấp và pin đã được phê duyệt. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



### **CHỐNG VÔ NƯỚC**

Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.



### **BẢN SAO DỰ PHÒNG**

Luôn nhớ làm các bản sao dự phòng hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.



### **KẾT NỐI VỚI CÁC THIẾT BỊ KHÁC**

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



### **CUỘC GỌI KHẨN CẤP**

Bảo đảm chức năng điện thoại của thiết bị đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và trở về chế độ chờ. Nhập số điện thoại khẩn cấp, rồi bấm phím gọi. Cho biết vị trí của quý khách. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

## ■ Giới thiệu điện thoại

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được chấp thuận để sử dụng trên mạng GSM 900 và GSM 1800. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng các chức năng của thiết bị này, tuân thủ pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả.



**Cảnh báo:** Để sử dụng bất cứ chức năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

## ■ Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng yêu cầu phải có các chức năng mạng đặc biệt. Không phải tất cả các mạng đều có các chức năng nêu trên; các mạng khác có thể yêu cầu quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể cung cấp cho quý khách các hướng dẫn và giải thích về những khoản tiền phí sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế làm ảnh hưởng đến cách thức mà quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ, một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã có yêu cầu quý khách tắt hoặc không kích hoạt một số chức năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của thiết bị. Thiết bị của quý khách cũng có thể có một cấu hình đặc biệt chẳng hạn như các thay đổi trong các tên menu, thứ tự menu, và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

# 1. Bắt đầu sử dụng

## ■ Lắp thẻ SIM và pin

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra.

Giữ mọi thẻ SIM ngoài tầm tay trẻ em.

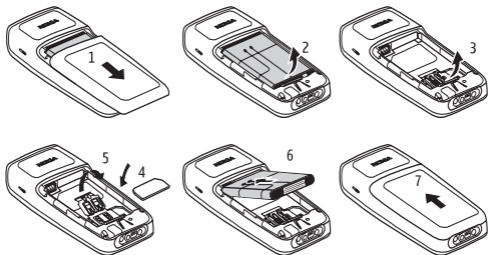
Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ, nhà điều hành mạng hoặc đại lý khác.

Điện thoại này được thiết kế để sử dụng với loại pin BL-5CA.

1. Trượt vỏ mặt sau để tháo vỏ (1). Nhấc pin lên và tháo pin ra (2).
2. Cẩn thận nhấc ngăn chứa thẻ SIM ra khỏi chốt giữ điện thoại (3). Lắp thẻ SIM vào ngăn chứa, bảo đảm rằng góc vát nằm vào vị trí phía trên bên phải và mặt tiếp xúc mạ vàng của thẻ úp xuống (4). Đóng ngăn chứa thẻ SIM, và bấm để khóa vào vị trí (5).

## Bắt đầu sử dụng

### 3. Đặt pin và vỏ mặt sau vào (6, 7).



**Lưu ý:** Luôn tắt thiết bị, và ngắt kết nối với bộ sạc và bất kỳ thiết bị nào khác trước khi tháo vỏ điện thoại. Tránh chạm vào các bộ phận điện tử trong khi thay vỏ thiết bị. Luôn cất giữ và sử dụng thiết bị với vỏ luôn được gắn vào thiết bị.

## ■ Sạc pin

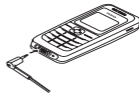


**Cảnh báo:** Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ bộ sạc AC-3.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách rút dây dẫn điện của bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

1. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện tường.
2. Nối bộ sạc với điện thoại. Thanh chỉ báo pin bắt đầu di chuyển. Khi pin đã được sạc đầy, thanh chỉ báo sẽ ngưng di chuyển.



**Mẹo:** Để tiết kiệm năng lượng, hãy rút phích cắm của bộ sạc ra khỏi ổ điện khi pin đã được sạc đầy.

## Bắt đầu sử dụng

Nếu pin hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

## ■ Bật và tắt

Bấm và giữ phím kết thúc.

Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí vận hành thông thường.

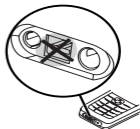
Thiết bị của quý khách có một ăng-ten bên trong.



**Lưu ý:** Cũng như đối với mọi thiết bị vô tuyến, nếu không cần thiết, không chạm vào ăng-ten khi đang sử dụng ăng-ten. Ví dụ, không chạm vào ăng-ten di động trong khi gọi. Sự tiếp xúc với ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu sẽ làm ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp radio, có thể làm cho thiết bị vận hành ở mức điện năng cao hơn mức cần thiết, và có thể giảm tuổi thọ của pin.



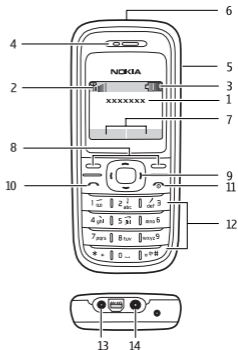
**Lưu ý:** Không chạm vào đầu nối vì đầu nối này chỉ được thiết kế để sử dụng bởi những người được ủy quyền.



## 2. Điện thoại của bạn

### ■ Các phím và bộ phận

- Tên mạng hoặc logo mạng (1)
- Cường độ tín hiệu mạng (2)
- Mức sạc pin (3)
- Tai nghe (4)
- Loa (5)
- Đèn pin (6)
- Các chức năng phím chọn (7)
- Các phím chọn (8)
- Phím Navi™ (9), dưới đây được gọi là phím di chuyển
- Phím đàm thoại (10)
- Phím kết thúc/phím nguồn (11)
- Bàn phím (12)
- Đầu nối bộ sạc (13)
- Đầu nối tai nghe (14)



## ■ Các tính năng chính

Chọn **Menu** để truy cập vào các tính năng sau:

**Tin nhắn**—để tạo, gửi, mở, và quản lý tin nhắn

**Danh bạ**—để lưu tên và số điện thoại vào thẻ SIM và bộ nhớ điện thoại

**Nhật ký DT**—để xem số điện thoại của các cuộc gọi bị nhớ, đã nhận, và đã gọi

**Cài đặt**—để cài đặt các tính năng khác nhau của điện thoại

**Báo thức**—để cài thời gian báo thức

**Nhắc nhở**—để quản lý các nhắc nhở

**Trò chơi**—để cài đặt các hiệu ứng trò chơi hoặc chơi các trò chơi đã được cài đặt trên điện thoại

**Mở rộng**—để truy cập vào **Máy tính**, **Bộ chuyển đổi**, **Bộ báo giờ**, **Lịch**, **Đồng hồ bấm giờ**, **Soạn nhạc**, **Bản diễn thứ**, và **Đèn pin**

**Dịch vụ SIM**—để sử dụng các dịch vụ bổ sung, nếu thẻ SIM hỗ trợ

## ■ Gọi điện và trả lời cuộc gọi

Để gọi điện, nhập số điện thoại vào cùng với mã quốc gia và mã vùng nếu cần. Bấm phím đàm thoại để gọi số điện thoại đó. Di chuyển sang phải để tăng hoặc sang trái để giảm âm lượng tai nghe hoặc bộ tai nghe trong khi gọi điện.

Để trả lời cuộc gọi đến, bấm phím đàm thoại. Để từ chối không trả lời cuộc gọi, bấm phím kết thúc.



## ■ Loa

Nếu có, bạn có thể chọn **Loa** hoặc **Bộ r.tay** để sử dụng loa hoặc tai nghe của điện thoại trong khi gọi.



**Cảnh báo:** Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

## ■ Viết văn bản

Bạn có thể sử dụng kiểu nhập truyền thống  hoặc kiểu nhập tiên đoán  để nhập văn bản. Để sử dụng kiểu nhập truyền thống, bấm phím có mẫu tự bạn muốn, lặp lại cho đến khi mẫu tự hiển thị. Để bật kiểu nhập văn bản tiên đoán khi viết văn bản, chọn **T.chọn** > *Từ điển* và chọn ngôn ngữ bạn muốn; để tắt kiểu nhập này, chọn **T.chọn** > *Từ điển* > *Tắt từ điển*.

Khi sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán, bấm mỗi phím một lần cho một chữ cái. Nếu từ hiển thị là từ bạn cần, bấm **0**, và bắt đầu viết từ kế tiếp. Để thay đổi từ, bấm \* liên tục cho tới khi từ bạn muốn hiển thị. Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, điều này có nghĩa là từ đó không có trong từ điển. Để thêm từ vào từ điển, chọn **Thêm**, nhập từ mới vào (bằng kiểu nhập văn bản truyền thống), và chọn **OK**.

Mẹo nhỏ khi viết văn bản: để chèn khoảng trắng, bấm **0**. Để nhanh chóng đổi kiểu nhập văn bản, bấm phím **#** liên tục và kiểm tra chỉ báo ở phía trên cùng của màn hình. Để thêm số, bấm và giữ phím số bạn cần. Để vào danh sách các ký tự đặc biệt khi sử dụng kiểu nhập truyền thống, bấm phím \*; khi sử dụng kiểu nhập tiên đoán, bấm và giữ phím \*. Để hủy việc xóa tin nhắn trong cửa sổ soạn thảo, chọn **T.chọn** > *Hủy việc xóa*.

### ■ Tin nhắn

Các dịch vụ nhắn tin chỉ có thể được sử dụng khi được mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ việc gửi tin nhắn bằng văn bản vượt quá giới hạn số ký tự cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn được gửi dưới dạng một chuỗi gồm hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự sử dụng dấu trọng âm hoặc các ký hiệu khác và các ký tự trong một số tùy chọn ngôn ngữ như Tiếng Hoa, sẽ vượt quá số ký tự tối đa có thể được gửi trong một tin nhắn đơn.

1. Chọn **Menu** > *Tin nhắn* > *Viết tin nhắn*.
2. Viết tin nhắn.
3. Để gửi tin nhắn, chọn **T.chọn** > *Gửi*, nhập số điện thoại của người gửi, và chọn **OK**.



**Lưu ý:** Thiết bị của quý khách có thể cho biết là tin nhắn của quý khách đã được gửi đến số trung tâm nhắn tin đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách có thể không cho biết là tin nhắn đã nhận được tại đích định gửi đến hay chưa. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ nhắn tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Để xóa các tin nhắn đã đọc hoặc tất cả các tin nhắn trong một thư mục, chọn **Menu** > *Tin nhắn* > *Xóa tin nhắn* > *Các tin đã đọc* hoặc chọn thư mục bạn muốn.

## ■ Danh bạ

Bạn có thể lưu tên và số điện thoại trong cả bộ nhớ điện thoại và bộ nhớ thẻ SIM. Danh bạ điện thoại có thể lưu được 200 tên.

Để tìm một số liên lạc, di chuyển xuống ở chế độ chờ, và nhập các chữ cái đầu tiên của tên. Di chuyển tới tên bạn muốn.

Bạn cũng có thể chọn **Menu** > *Danh bạ* và chọn một trong các tùy chọn sau:

*Thêm liên lạc*—để lưu tên và số điện thoại trong danh bạ

*Sao chép*—để sao chép toàn bộ hoặc từng tên và số điện thoại từ danh bạ trong điện thoại sang thẻ SIM, hoặc ngược lại

## ■ Đèn pin

Để bật hoặc tắt đèn pin, chọn **Menu** > *Mở rộng* > *Đèn pin* > *Bật* hoặc *Tắt*.

## ■ Nhiều số điện thoại

Điện thoại của bạn hỗ trợ tối đa năm số điện thoại khác nhau cho nhiều người sử dụng. Khi nhiều số điện thoại được kích hoạt chỉ những số liên lạc trong số điện thoại hiện thời sẽ hiển thị.

Để kích hoạt nhiều số điện thoại, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Cài đặt* > *Danh bạ kiểu Multi* > *Kiểu danh bạ* > *D.bạ kiểu Multi*. Để kích hoạt một số điện thoại, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Cài đặt* > *Danh bạ kiểu Multi* > *Danh bạ hiện tại* và chọn số điện thoại bạn muốn, hoặc chọn *D.bạ d.chung*.

Một số liên lạc có thể thuộc một hoặc nhiều số điện thoại. Các số liên lạc trong *D.bạ d.chung* có thể truy cập từ tất cả các số điện thoại. Để gán một số liên lạc cho một hoặc nhiều số điện thoại, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Cài đặt* > *Danh bạ kiểu Multi* > *Quản lý danh bạ*. Di chuyển số liên lạc bạn muốn, và chọn số liên lạc này. Chọn những số điện thoại bạn muốn lưu số liên lạc này trong đó, và chọn **Xong** > **Có**.

Để đổi tên các số điện thoại, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Cài đặt* > *Danh bạ kiểu Multi* > *Đổi tên danh bạ* và chọn số điện thoại bạn muốn.

### 3. Thông tin về pin

#### ■ Sạc và xả pin

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

## Thông tin về pin

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Điện thoại sẽ tạm ngừng hoạt động khi pin nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin được sạc đầy. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời hay đập vụn pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

## ■ Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn là bạn đang sử dụng pin chính hãng Nokia, hãy mua pin tại đại lý phân phối Nokia được ủy quyền, xem xét logo Phụ kiện Chính hãng Nokia trên bao bì, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều theo các bước sau:

Việc thực hiện thành công đầy đủ bốn bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách có bất cứ lý do nào để nghi ngờ pin của quý khách không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng, và mang pin tới trung tâm dịch vụ hay đại lý phân phối chính thức của Nokia gần nhất để được hỗ trợ. Trung tâm dịch vụ hoặc đại lý phân phối chính thức của Nokia sẽ kiểm tra pin xem có phải là pin chính hãng hay không. Nếu quý khách không thể xác minh pin có phải là của chính hãng hay không, hãy trả lại pin cho nơi bán.

### Xác thực ảnh ba chiều



1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được dấu hiệu hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và biểu tượng Nokia Original Enhancements (Phụ kiện Chính hãng Nokia) khi nhìn từ góc độ khác.



2. Khi bạn nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, trên và dưới, bạn phải thấy được 1, 2, 3 và 4 điểm lần lượt trên mỗi cạnh.



3. Cào cạnh của nhãn để làm hiện ra mã pin 20 số, ví dụ 12345678919876543210. Lật pin để các số hướng lên trên. Bạn có thể đọc mã pin 20 số bắt đầu từ các số từ trên xuống dưới.



4. Xác nhận xem mã pin 20 số đó có giá trị hay không bằng cách thực hiện theo các chỉ dẫn trên trang web [www.nokia-asia.com/batterycheck](http://www.nokia-asia.com/batterycheck).

Tạo một tin nhắn văn bản, nhập vào mã 20 số, ví dụ như 12345678919876543210 và gửi đến +44 7786 200276.

Để tạo tin nhắn dạng, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Đối với các quốc gia tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương không bao gồm Ấn Độ: Nhập mã 20 số, ví dụ 12345678919876543210, và gửi đến +61 427151515.
- Chỉ dành cho Ấn Độ: Nhập vào chữ "Battery" và sau đó là mã pin 20 số, ví dụ Battery 12345678919876543210, và gửi đến 5555.

Cước phí gửi tin trong nước và quốc tế sẽ được áp dụng.

Quý khách sẽ nhận được một tin nhắn thông báo về việc có thể xác thực được mã pin hay không.

### **Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?**

Nếu quý khách không thể xác nhận pin Nokia của quý khách qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin chính hãng Nokia, đề nghị quý khách không sử dụng pin này. Hãy mang pin đến dịch vụ hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất của Nokia để được giúp đỡ. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, và có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hỏng thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách. Việc sử dụng này cũng có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, hãy truy cập vào trang [www.nokia-asia.com/batterycheck](http://www.nokia-asia.com/batterycheck).

## 4. Phụ kiện chính hãng

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Chọn các phụ kiện thích hợp với nhu cầu liên lạc của riêng mình.



Một vài phụ kiện được mô tả chi tiết dưới đây.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương.

Một số nguyên tắc sử dụng phụ kiện và phụ kiện cải tiến.

- Giữ tất cả phụ tùng và phụ kiện nâng cấp ngoài tầm tay với của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện lắp đặt trên máy xem chúng đã được lắp và đang hoạt động theo đúng cách hay chưa.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện nâng cấp phức tạp nào trên xe đều phải do nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn thực hiện.

## Phụ kiện chính hãng

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

## ■ Pin

### N1200

#### Hiệu Suất Cao Nhất

Loại	Thời gian thoại *	Thời gian chờ *
BL-5CA	tối đa 7 giờ	tối đa 390 giờ

#### ECTEL

Loại	Thời gian thoại	Thời gian chờ
BL-5CA	3.5 giờ	370 giờ

**N1208****Hiệu Suất Cao Nhất**

<b>Loại</b>	<b>Thời gian thoại *</b>	<b>Thời gian chờ *</b>
BL-5CA	tối đa 7 giờ	tối đa 365 giờ

**ECTEL**

<b>Loại</b>	<b>Thời gian thoại</b>	<b>Thời gian chờ</b>
BL-5CA	3.5 giờ	350 giờ

\* Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng. Sử dụng đài FM và bộ tai nghe tích hợp sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại và thời gian chờ.

## ■ Bộ Sạc Di Động Nokia (DC-4)

Bộ sạc đa điện áp này với phích cắm sạc nhỏ có thể cắm vào một ổ cắm bật lửa tương thích trên xe để sạc pin điện thoại của bạn.

## ■ Đế bộ sạc pin Nokia (DT-14)

Đế bộ sạc pin Nokia DT-14 phong cách là cách dễ dàng và tiện lợi để sạc pin điện thoại dự phòng.

## ■ Audio

### Tai nghe âm thanh nổi Nokia (HS-47)

Tai nghe âm thanh nổi Nokia HS-47 cung cấp giải pháp sử dụng loa nói trực tiếp tiện lợi. Nút trả lời / kết thúc tiện lợi để quản lý cuộc gọi. Tai nghe cho phép nghe âm thanh nổi từ đài FM và Máy nghe nhạc của điện thoại Nokia tương thích. Tặng thêm khả năng bằng Thiết bị nổi AV Nokia AD-53 kèm theo.

# Giữ gìn và Bảo trì

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại, và để điện thoại thật khô trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc chảy một số bộ phận nhất định bằng nhựa.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi lạnh. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.

## Giữ gìn và Bảo trì

- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch điện tử và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không đúng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Các sửa đổi, hoặc việc lắp ăng-ten hoặc các thiết bị đi kèm không được phê chuẩn có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản sao dự phòng cho các dữ liệu mà quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại điện thoại bằng cách tắt điện thoại và tháo pin ra, để điện thoại hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào của quý khách. Nếu bất cứ thiết bị nào không hoạt động đúng, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để sửa chữa.

# Thông tin bổ sung về sự an toàn

## ■ Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ các phụ kiện này ngoài tầm tay trẻ em.

## ■ Môi trường hoạt động

Phải tuân thủ các luật lệ đặc biệt hiện hành ở những nơi có qui định, và đồng thời phải luôn tắt điện thoại ở những nơi bị cấm sử dụng, hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm. Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí vận hành thông thường. Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc RF khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang điện thoại bên mình, bạn cần đảm bảo các thiết bị này không chứa kim loại và cách xa cơ thể với khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Trong một số trường hợp, việc truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các

## Thông tin bổ sung về sự an toàn

hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

## ■ Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dán qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

## Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa

nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.
- Tắt thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu bạn có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

### **Thiết bị trợ thính**

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

### ■ Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc người đại diện về bất kỳ thiết bị nào được gắn trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu bất cứ bảo hành nào có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí khi nổ sẽ tạo ra một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trong xe không được lắp đặt đúng cách thì khi túi đệm khí bung ra có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng thiết bị này khi ở trên máy bay. Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng điện thoại vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể xem là bất hợp pháp.

### ■ Môi trường có khả năng gây nổ

Tắt thiết bị của quý khách khi ở trong khu vực có môi trường phát nổ tiềm ẩn và phải tuân theo tất cả các biển báo và bảng hướng dẫn. Môi trường gây nổ tiềm ẩn bao gồm cả các khu vực nơi quý khách thông thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như khi ở gần trụ đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế được áp dụng đối với việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện truyền dẫn hoặc chứa hóa chất, các phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hay butan); và những nơi không khí có

## Thông tin bổ sung về sự an toàn

chứa hóa chất hay những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại.

## ■ Cuộc gọi khẩn cấp



**Lưu ý quan trọng:** Điện thoại vô tuyến này, cũng như các thiết bị vô tuyến khác, sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không được đảm bảo trong mọi điều kiện. Quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào bất cứ thiết bị vô tuyến nào cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

### Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng cách thức thẻ SIM hợp lệ vào thiết bị.
2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím gọi.

Nếu đang sử dụng một số các chức năng nhất định, trước tiên quý khách có thể phải cần tắt các chức năng đó mới có thể gọi số khẩn cấp được. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu hướng dẫn này hoặc tham vấn ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

## ■ Thông tin về chứng nhận (SAR)

**Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc với sóng vô tuyến.**

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các

## Thông tin bổ sung về sự an toàn

hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số các yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo các hướng dẫn của ICNIRP khi sử dụng thiết bị này gần tai là 0,91 W/kg (RH-99) hoặc 0,81 W/kg (RH-105).

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web [www.nokia-asia.com](http://www.nokia-asia.com).

\* Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và hệ thống mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web [www.nokia.com](http://www.nokia.com).

# Từ mục

## A

An toàn cho người sử dụng ix  
Audio 22

## B

Bắt đầu sử dụng 1  
Bật và tắt 4  
Bộ Sạc Di Động Nokia (DC-4) 22

## C

Các dịch vụ mạng xiv  
Các phím và bộ phận 6  
Các tính năng chính 7

## CH

Cuộc gọi khẩn cấp 30

## D

Danh bạ 11

## Đ

Đèn pin 11  
Đế bộ sạc pin Nokia (DT-14) 22  
Điện thoại của bạn 6

## GI

Giới thiệu điện thoại xiii  
Giữ gìn và Bảo trì 23  
Gọi điện và trả lời cuộc gọi 8

## H

Hướng dẫn xác thực pin Nokia 15

## L

Lắp thẻ SIM và pin 1  
Loa 8

## **M**

Môi trường phát nổ tiềm  
ẩn 29

Môi trường hoạt động 25

## **NH**

Nhiều số điện thoại 12

## **P**

Pin 20

## **PH**

Phụ kiện chính hãng 19

## **S**

Sạc pin 3

Sạc và xả pin 13

## **T**

Tai nghe âm thanh nổi

Nokia (HS-47) 22

Tin nhắn 10

## **TH**

Thiết bị y tế 26

thiết bị trợ thính 27

thiết bị y tế cấy ghép 26

Thông tin bổ sung về sự an  
toàn 25

Thông tin về chứng nhận  
(SAR) 31

Thông tin về pin 13  
loại 20

## **TR**

Trẻ em 25

## **V**

Viết văn bản 9

## **X**

Xe cộ 28

# Dịch Vụ Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia

Hỗ trợ web Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia cung cấp cho bạn thông tin thêm về các dịch vụ trực tuyến của chúng tôi.



## THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

Tìm hiểu cách thiết lập điện thoại lần đầu tiên, và tìm hiểu thêm về các chức năng của điện thoại. Thuyết Trình Tương Tác cung cấp các hướng dẫn từng bước về cách sử dụng điện thoại.



## TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng trực tuyến bao gồm thông tin chi tiết về điện thoại của bạn. Hãy nhớ kiểm tra thường xuyên để có các cập nhật.



## PHẦN MỀM

Tận dụng hết mọi chức năng của điện thoại với phần mềm dành cho điện thoại và máy PC. Nokia PC Suite kết nối điện thoại và máy PC để bạn có thể quản lý lịch, số liên lạc, nhạc và hình ảnh, trong khi các ứng dụng khác bổ sung cho việc sử dụng điện thoại.



## CÀI ĐẶT

Một số chức năng nhất định của điện thoại, như là nhắn tin đa phương tiện, trình duyệt di động và email\*, có thể cần cài đặt trước khi có thể sử dụng chúng. Nhận các thông số cài đặt trên điện thoại miễn phí.

\*Không khả dụng với mọi điện thoại.

Vui lòng truy cập vào trang web tại quốc gia bạn để biết thêm chi tiết:

**Australia**

**[www.nokia.com.au/support](http://www.nokia.com.au/support)**

**Ấn Độ**

**[www.nokia.co.in/support](http://www.nokia.co.in/support)**

**Indonesia**

**[www.nokia.co.id/support](http://www.nokia.co.id/support)**

**Nhật Bản**

**[www.nokia.co.jp/support](http://www.nokia.co.jp/support)**

**Malaysia**

**[www.nokia.com.my/support](http://www.nokia.com.my/support)**

**New Zealand**

**[www.nokia.co.nz/support](http://www.nokia.co.nz/support)**

**Philippines**

**[www.nokia.com.ph/support](http://www.nokia.com.ph/support)**

**Singapore**

**[www.nokia.com.sg/support](http://www.nokia.com.sg/support)**

**Thái Lan**

**[www.nokia.co.th/support](http://www.nokia.co.th/support)**

Nếu quốc gia của bạn không có ở trên, vui lòng truy cập vào trang web **[www.nokia-asia.com/support](http://www.nokia-asia.com/support)**.

**NOKIA**

*Care*